

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 315/2020/TLST-HNGĐ ngày 07/10/2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn Đội I, TPM, xã X, huyện LG, tỉnh BG.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Đội I, TPM, xã X, huyện LG, tỉnh BG.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 327/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

- Anh Nguyễn Văn M là người trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Anh V, sinh ngày 21/7/2008, cháu Nguyễn Thị QA đã trưởng thành, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị S có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn M chịu cả án phí dân sự ly hôn sơ thẩm bằng 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002543 ngày 06/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG, tỉnh BG. Xác nhận anh M đã nộp đủ số tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại theo biên lai vừa nêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

V Thị Thiêm